

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST.

Ngày 15/9/2020.

“Về việc ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Bào.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Nguyễn Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hữu Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Tòa án nhân dân huyện Cư Jút mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2020/TLST-HNGĐ ngày 12/03/2020, về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Ch, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện C, tỉnh ĐN. (có mặt)

- Bị đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh ĐN. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/03/2020, bản tự khai ngày 13/5/2020, biên bản lấy lời khai ngày 13/5/2020 và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Hoàng Văn Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Ch và chị Hà Thị T tự nguyện chung sống từ cuối năm 2003 và đến ngày 30/03/2004 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Đắk D, huyện C, tỉnh ĐN. Sau khi kết hôn anh Ch và chị T chung sống bình thường, không có xảy ra mâu thuẫn gì lớn, tuy nhiên do kinh tế gia đình khó khăn, chị T nuôi heo thất bại nên đã bỏ nhà đi từ năm 2017 cho đến nay không có tin tức gì, anh Ch đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả nên anh Ch đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tuyên bố chị T mất tích, chị T được Tòa án nhân dân huyện Cư Jút

tuyên bố một người mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số: 02/2020/QĐST-VDS ngày 20/02/2020. Tình cảm giữa anh Ch và chị T không còn, để ổn định cuộc sống nên anh Ch đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Ch được ly hôn với chị Tươi.

Về con chung: Anh Ch và chị T có 02 con chung là Hoàng Minh Đ, sinh ngày 27/8/2004 và Hoàng Thị Ngọc D, sinh ngày 29/4/2013. Khi bỏ đi chị T đưa 02 con đi cùng nên anh Ch không biết 02 con hiện đang ở đâu nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi nào tìm được 02 con anh Ch sẽ yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- *Về tố tụng:*

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Quá trình thụ lý, hòa giải, xét xử, nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc bị đơn là chị Hà Thị T nhiều lần vắng mặt tại tòa án không có lý do và được Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số: 02/2020/QĐST-VDS ngày 20/02/2020, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt chị Hà Thị T theo quy định của pháp luật.

- *Về nội dung:* Đề nghị HĐXX áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn Ch. Các vấn đề về con chung, tài sản chung anh Chức không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: anh Ch phải nộp án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Hoàng Văn Ch yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông giải quyết việc ly hôn với chị Hà Thị T, chị Tươi có hộ khẩu thường trú tại thôn 7, xã Đl, huyện C, tỉnh ĐN nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Ly hôn*”.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt:

Bị đơn là chị Hà Thị T đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ theo quy định tại Điều 177, Điều 208, Điều 209 và Điều 210 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn

vắng mặt không có lý do. HĐXX quyết định tiến hành xét xử vắng mặt chị T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Ch và chị Hà Thị T tự nguyện chung sống từ cuối năm 2003 và đến ngày 30/03/2004 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Đắc D, huyện C, tỉnh ĐN. Sau khi kết hôn anh Ch và chị T chung sống bình thường, không có xảy ra mâu thuẫn gì lớn, tuy nhiên do kinh tế gia đình khó khăn, chị T nuôi heo thất bại nên đã bỏ nhà đi từ năm 2017 cho đến nay không có tin tức gì, anh Ch đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả nên anh Ch đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tuyên bố chị T mất tích, chị T được Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tuyên bố một người mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số: 02/2020/QĐST-VDS ngày 20/02/2020. Do đó yêu cầu ly hôn của anh Hoàng Văn Ch là có căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được HĐXX chấp nhận.

Về con chung: Xét thấy 02 con chung là Hoàng Minh Đ, sinh ngày 27/8/2004 và Hoàng Thị Ngọc D, sinh ngày 29/4/2013. Chị T bỏ đi và đưa 02 con đi cùng nên không xác định được hiện 02 cháu đang ở đâu, anh Ch không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Văn Ch không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Anh Hoàng Văn Ch phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp Hôn nhân gia đình không có giá ngạch theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn Ch.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng Văn Ch được ly hôn với chị Hà Thị T.

2. *Về con chung:* Đương sự không yêu cầu giải quyết.

Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về quyền nuôi con khi chị T và cháu Đ, cháu D trở về.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Anh Hoàng Văn Ch không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không xem xét.

4. *Về án phí:* Anh Hoàng Văn Ch phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000667 ngày 10/03/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

5. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- UBND xã Đắk D'rông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nông Văn Bào